TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ H** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **21**/2025/QĐST-DS	*H, ngày 23 tháng 6 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 13 tháng 6 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 05/2025/TLST-KDTM, ngày 06 tháng 5 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần Đ

Địa chỉ: T, A, phường L, quận H, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Ngọc L vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Nguyễn Công N**, chức vụ: Giám đốc Ngân hàng thương mại cổ phần Đ - Chi nhánh K; Địa chỉ: 2 T, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang

- Ông **Nguyễn Công N** uỷ quyền lại cho ông **Trần Bá D**, chức vụ: Giám đốc Phòng G Ngân hàng TMCP Đ theo Giấy uỷ quyền số 1556, ngày 23/12/2024.

Bị đơn: Bà **Vũ Trúc T**, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Căn số A, lô C, Chiêu Anh C, Khu phố E, phường B, thành phố H, tỉnh Kiên Giang

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông **Huỳnh Thanh T1**, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Số B, N, Khu phố A, phường B, thành phố H, tỉnh Kiên Giang

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ngày 27/2/2023, bà Vũ Trúc T Ngân hàng TMCĐ Đ Chi nhánh K thoả thuận đã ký hợp đồng tín dụng hạn mức số 01/2023/11213556 ngày 27/02/2023 với số tiền vay là 1.600.000.000đ *(Một tỷ sáu trăm triệu đồng),* thời hạn cấp hạn mức 12 tháng kể từ ngày ký hợp đồng tín dụng hạn mức, lãi suất 7,5%/năm. Trên cơ sở hợp đồng hạn mức, hai bên đã ký hợp đồng tín dụng cụ thể số 01.03/2023/11213556/IĐTD ngày 26/12/2023 với các nội dung chính như thời hạn vay vốn từ ngày 26/12/2023 đến ngày 26/05/2024 với mục đích sử dụng vốn vay dùng vào việc bổ sung vốn mua bán Tổ yến.

-Tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất:

+Thửa đất số 07, tờ bản đồ số 15, diện tích 173,6m^2 loại đất ở, có nhà ở trên đất. Tại tổ B khu phố B, phường T, thành phố H, tỉnh Kiên Giang, có Giấy chứng nhận số X027795 do UBND Thị Xã Hcấp 12/05/2003, cập nhật biến động qua tên bà Vũ Trúc T ngày 22/05/2014.

+Thửa đất số 75, tờ bản đồ số 39, diện tích 125,0m^2 loại đất ở đô thị, tại lô E đường số B, Khu đô thị M, thành phố H, tỉnh Kiên Giang, có Giấy chứng nhận số CI 594853 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Kcấp 21/07/2017, cập nhật biến động qua tên bà Vũ Trúc T ngày 09/01/2019.

+Thửa đất số 105, tờ bản đồ số 39, diện tích 125,0m^2 loại đất ở đô thị, tại lô E đường số A, Khu đô thị M, thành phố H, tỉnh Kiên Giang, có Giấy chứng nhận số CI 594811 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Kcấp 21/07/2017, cập nhật biến động qua tên bà Vũ Trúc T 19/10/2017,

-Bà Vũ Trúc T2 ông Huỳnh Thanh T thanh toán khoản vay theo hợp đồng tín dụng đã ký. Tính đến hết ngày 13/6/2025 bà T5 T1 nợ gốc là 1.584.953.047đ *(Một tỷ năm trăm tám mươi bốn triệu chín trăm năm mươi ba nghìn không trăm bốn mươi bảy đồng)*, lãi suất là 198.217.052đ *(Một trăm chín mười tám triệu hai trăm mười bảy nghìn không trăm năm mười hai đồng),* cộng gốc và lãi 1.783.170.099đ *(Một tỷ bảy trăm tám mươi ba triệu một trăm bảy mươi nghìn không trăm chín mươi chín đồng).* Ngân hàng yêu cầu bà T và ông T1 thanh toán số tiền trên trong thời gian 30 ngày ngay sau khi quyết định có hiệu lực, thời gian thoả thuận trả nợ đến ngày cuối là 24/7/2025.

-Thời gian và cách thanh toán: Bà T cùng ông T1 thống nhất trả tiền gốc và lãi **1.783.170.099**đ *(Một tỷ bảy trăm tám mươi ba triệu một trăm bảy mươi nghìn không trăm chín mươi chín đồng).* Cụ thể: nợ gốc là **1.584.953.047**đ *(Một tỷ năm*

trăm tám mươi bốn triệu chín trăm năm mươi ba nghìn không trăm bốn mươi bảy đồng), lãi suất là **198.217.052**đ *(Một trăm chín mười tám triệu hai trăm mười bảy nghìn không trăm năm mười hai đồng)*. Thanh toán trong thời hạn 30 ngày ngay sau khi quyết định có hiệu lực, thời gian thoả thuận trả nợ đến ngày cuối là 24/7/2025.

Ông Trần Bá D đại diện uỷ quyền Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ - Chi nhánh K - Phòng G thống nhất theo phương án trả nợ của bà T và ông T1.

Trong trường hợp bà Vũ Trúc T ông Huỳnh Thanh T1 không trả nợ theo thoả thuận thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án phát mãi tài sản thế chấp để đảm bảo thu hồi nợ theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ nhánh K Phòng G có đơn yêu cầu thi hành án nếu bà Vũ Trúc T và ông Huỳnh Thanh T1 chậm thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì bà T và ông T1 còn phải chịu tiền lãi theo hợp đồng tín dụng số 01/2023/11213556/HĐTD và hợp đồng số 01.03/2023/11213556/HĐTD ngày 27/02/2023 cho đến khi thanh toán hết các khoản nợ.

Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm là **32.747.551**đ *(Ba mươi hai triệu bảy trăm bốn mươi bảy nghìn năm trăm năm mươi mốt đồng)*. Bà T nguyện nộp hết án phí **32.747.551 đồng**. Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ nhánh K Phòng G nhận lại số tiền tạm ứng án phí **31.339.940**đ *(Ba mươi mốt triệu ba trăm ba mươi chín nghìn chín trăm bốn mươi đồng)* theo biên lai tạm ứng án phí số 24 ngày 06/5/2025, sau khi án có hiệu lực.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát Tp H;
- Chi cục Thi hành án dân sự Tp H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đa ký)

Lê Thị Diễm